

bọn ấy với dập cửa hàn-khoa nhà tên Dinh mà vào, trong nhà họ khép không dám lén hơi. Bọn ấy mới ra thủ đoạn tự do, báu rương xếp ra lily bài cái tráp và đồ vật rời đi. Chàng nó di thi trong nhà chỉ là kêu la khóc lóc mệt thở.

May mắn sang ngày lại, người trong làng di gài lúa, mới được một cái tráp rành cá đáy mà khép to, biếc của nhà tên Dinh, mới đem về trả cho tên Dinh.

Bàu ấy rời làng sở-tại phải tới trinh quan huyện thì quan sực thăm nô-tiền, mà thảm nô chưa ra.

Song xét ra một chuyện mệt bối tráng như phấn cát, và một chuyện cái tráp đáy lại bỏ tại cửa đường rãnh trong ga Vào-xá, thi biết là tui cướp chẳng phải người đâu xa la.

Còn việc ấy, khi nào quan thăm nô được thế nào sẽ lục đục theo.

LÚ-dòng

NGHỆ-AN (VĨNH)

Phòng khám bệnh của người Annam

Ông Đăng-vân-Dư và ông Thành-trọng-Phước là y-sĩ tại nhà Thương-Vinh mới được nghỉ - dịch quan Khâm-sứ Trung-kỳ cho phép mở một phòng khám bệnh tại tỉnh Vinh.

Buổi trưa khám từ 11 giờ đến 12 giờ.

Buổi chiều khám từ 5 giờ đến 6 giờ.

Tiền khám lần đầu là 1 \$ 00
Các lần sau mỗi lần là 0 \$ 50

(QUÝNH-LƯU)

Bị bắt taingerprint

Chẳng rõ vì có gì mà mới đây M. Dương - dinh - Thúy, quê ở làng Quỳnh-lưu, bị bắt thám dồn bắt tại ga Cầu-giá, rồi giải giam ở Vinh mãi đến ngày nay chưa thấy xét xử ra sao cả.

Nguyễn M. Thúy là người di giày dệt may vải, năm ngoái giày ở hiệu Công-Lợi & Phu-Diên; sau hiệu Công-Lợi bị tan thi vào giày ở làng Kim-khé thuộc huyện Nghi-Lộc. Mới rồi ở Kim-khé trở về Quỳnh-dời thăm nô, khi xuống ga xe lửa Cầu giát thi bị bắt.

Ngoài dẫu sau khi bắt M. Thúy được mấy ngày thi quan Huyện Quỳnh-lưu có phải thầy thông Cản đến xét nhà M. Thúy, nhưng chẳng tim được chút gì là đỡ cảm că.

Bắt người, giam người ấy là quyền của chính phủ song

Một người ở Q. L.
(ĐIỂM-CHIẾU)

Trâu cũng biết chết oan

(T) về phủ Diễn-châp làng Viên-sơn có được 7 dao xác thán, dân làm lễ thần hoảng 3 ngày, mua một con trâu để làm sinh-tết. Khi đem ra làm thịt thi nó làm dữ dội lắm, làng kinh sợ phai mồi cù. Đao đem vung hòn sỏi phai mà nó cũng không chết, nhưng khỉ nó bị thương phai qui xuống, ai trông thấy cũng đồng lòng. Con trâu ấy là loài vật, mà lại làm như thế có lẽ nó biết là rõ tội

Một người trong làng

một chát.

Đè-mich-tri cứ ngồi, chờ Ma-ri-ét muốn nói đều gi queen-hệ mà hóa qua hen-hán-cần-thể. Song mợ thi cứ nói dồn để cố làm cho công-tử vui lòng. Chàng hiểu rằng mu mồi chàng đến là chỉ cót để khoe cái vui và cái ngực hở để mồi thai. Cái sặc đep của mu-chát nhìn cũng thú, nhưng chàng nghĩ rằng mu này chỉ là một đứa gian giòi, đánh lừa chàng, đánh lừa ban, lời-dung cái si lanh của một lão giàn vui lây dũng đánh muôn sấp minh-mo cái hiếu-ho-nghê. Cái cảm-kinh của chàng xưa thích mìn góm. Chàng xứng mắng lẩn đằng dập cao vui, rồi lại không đánh, phải ngồi xuống lại.

Nhưng khi chàng Ma-ri-ét nói, công-tử nhún cửa mồm, đang ngay dập xin ra.

Chàng đi ngoài đường gặp một người dân bà ăn mặc rất hùng báy, người này em với chàng mới cách rất mìn sang. Khi đi qua chàng nghĩ rằng :

Một điều trời ngại cho sự
đao thông

Tù thuỷ nước ta còn tự chủ, đường giao thông không tiện nên đặt ra trại để chuyên dịch tin tức từ kinh đô ra khắp mọi nơi, công việc phiền phức đã dành.

Nay có bảo-hộ đường sá thông thường, có xe hơi, có tàu lửa đệm tin, còn trạm cài phản pháo thư từ v.v. khắp thôn quê, công chuyện ngô dè dám hơn nhiều mà không được chia dão là vì sao?

Tỉnh Quảng-nam có nhiều trạm công việc như nhau duy có trạm Namqua (gần Tỉnh lỵ) chiệu thiết thời nhiều bê-bon cả! Số lính có đông hơn các trạm còn phản nản nỗi gi?

Tại có sao? Vì phần nhiều lính không thuộc yê-trạm. Ở Phú-điển dài 3 tên, ở Linh, ba dinh và hai ty dài 5 tên, cộng là tam tên ấy là số thường. Còn trong Tỉnh, bất kỳ quan nào hê-dòng có việc là gọi lính trạm, nào kéo xe di phô lanh hay mua đỗ, đặc rứa, dù mọi việc; may gặp quan khó cho ít nhieu đó như có ruồi ra thi nhijn đòi tro, nhưng lệnh quan vẫn tuân.

Về phần các quan Nam-Triều đã cấp lính dồn rồi, vẫn có người sai có khuyết thi các quan lại sức dồn thêm, lính trạm nhà-nước dặc ra để thông tin tức cho các trường, các xã-thôn và chuyên dao thương-tử, công văn cho các trạm khác.

Như ở trạm Nam - qua xuồng Nam-cùm (Faïsso) 9 km, lên Nam-trạch (Đại-lộc) 23 km, vò Nam-phước (Duy-xuyê) 7 km, ra Nam-dán 12 km. Công vụ hàng ngày, đường sá xa xôi, dầm dấp nắng mưa, xiết bao lao khổ, mà bè trên dày dặn dày vò thêm nữa.

Hiện số lính ở trạm Nam-quà là 30 song số phát thơ v.v. hàng ngày độ 20 là cùng có khi chỉ 10 tên. Tỉnh cảnh đến thi xin quan Sứ Faïsso hiếu-thầu mà chính dồn lại cho trạm nhỏ, sau tìn từ các trường và các xã-thôn được chia dão, mong lâm.

Nông-tan

PHAN-THIẾT

Chết đuối vì tắm biển

Chiều ngày 9 Avril, nghe thiên hạ chia xáo với nhau rằng, có hai ông cố chết đuối, tức thi tối xuông tân chô dè xem hư thiệt thế nào. Lúc đến nơi thi họ đã dem hai cái xác đưa bê con chung 4 tuổi chết nằm ở vò hè chợ gạo, trông rất thảm thương!

Ông cha tây không có cửa được

thành ra hai ông cũng đều lúng túng mà uống nước cả hai. Lúc ấy có một người bạn Abe di ngang qua trống luống, lại dài xuống cứu hai ông lên, nhưng đã chậm quá rồi, lính hồn hai ông đã lén thiền-dường rồi. Ấy vậy, những khách du lịch đến thăm ở Phan-thiết nên cần-thận, không thi uống mạng.

A-Men

BANMÉTHUÔT

Hội chợ bán thú rừng

Hội chợ bán thú rừng ở Banméthuot đã mở ngày hôm chủ-nhật và thứ hai (8, 9 Avril) mới rồi, chương trình hội chợ đại khái như thế này:

Chủ-nhật, 8 giờ mồ hôi chợ tại vườn tòa Sứ, có quan Toàn-quyen Monguillot và quan Khâm-sứ Fries giám thị.

16 giờ tại trường tàu bay:

Bảy 400 con voi của tỉnh Darlac. Các người mồi Pakham già sẵn một con voi rừng.

Khiêu vũ và đấu vũ của mọi Rade.

21 giờ, tại tòa Sứ:

Chiếu ảnh phim: Tỉnh Darlac và dan cu Darlac.

Thứ hai, cả ngày, từ 9 giờ, tại tòa Sứ:

Bán các thú vật bày tại hội chợ như :

voi, cọp, heo, mèo rừng, hươu, nai, khỉ, vượn, rắn, cá sấu v.v.

Có nhiều thú vật lạ lầm, uồng rồng chết trước hết nhiều.

X. T.

BẮC-KỲ

HANOI

Quan Thanh-trà Thuộc địa tối
Hanoi

Quan Thanh-trà Thuộc địa Le conte d'ap-tu Claude Chappé ra Bắc-Kỳ đã tới Hanoi chiếu hôm thứ hai 9 Avril vừa rồi.

Các quan Thanh-trà khác hiện nay đang xem xét các công sở tại Nam-Kỳ bao giờ xong sẽ cũng khởi-hành ra Bắc.

(T. N. D. B.)

HÀI-PHÒNG

Một toán phu dì một toán vẹ

Chuyến tàu « Chez Mécanicien Matthol » khởi-hành đi Saigon, hôm vía rồi, có dem một toán 556 người phu vẹ làm ở các đồn-diễn trong Nam-kỳ.

Chuyến tàu « Gouverneur général Merlin » ở Saigon về tới bến bờ Sông, người ta có thấy một cái xác đưa bê con chung 4 tuổi chết nằm ở vò hè chợ gạo, trông rất thảm thương!

(T. B. T. V.)

về cách sinh-hoạt của bọn tù-pham,

này đã quên rồi, vậy chàng không biết rằng nếu tin an-ru cho Mát-lova mà được thi xé sáp đất sinh-hoạt cách thế nào. Chàng nhớ lại câu nói của nhà văn sĩ Tô-ru: Trong một nước chè-dò nô-lè thịnh-hành, người lương-thiên thi ở trong lao-nghiệp là đặc-hiệu-nhất.

Nhưng nói chàng trông thấy ở Bé-ba làm cho chàng lại tin rằng nói ấy thêm vào nữa.

Người khán-thả bình-viên nhớ một công-tử, mới nhìn thấy thi tin ngay cho rằng Mát-lova không có ở đó nữa, nàng đã về chia giam cũ rồi. Đề-mich-tri hỏi vì cớ gì thi họ nói rằng vì nàng-đi dồn với một người khán-hít nên ông Chanh-y đã đuổi ra.

Đè-mich-tri nghe nói như vét đánh ngang đầu, không khí nào chàng tưởng cùi thận-thé và cùi - chí của La-tinh-ni có quan hệ đến chàng như vậy. Hồi lâu chàng nghĩ rằng

- Chuyến này lại làm cho ta phải quyết định theo nàng-hơn

NAM-KỲ

SAIGON

Cuộc Tổng-tuyên-cử Hạ nghị viện

Báo Tribune Indochinoise có đăng bài sau này bắn-báo trích dặng để tóm cho độc giả là biết rằng dir-luận của đồng bào trong Nam đối với cuộc Tổng-tuyên-cử thế nào.

« Lời tòa soạn. — Chúng tôi sẵn lòng công bố bức thư này để các đồng bào nhập Pháp-tịch hoặc

không binh luân (chúng tôi không phân biệt hai hạng người ấy).

Bức thư của ông Lê-vân... tờ rắng đồng bào ta đã bắt đầu hiểu rằng chia rẽ nhau là bụi, đồng bào ta biết dem nỗi lo sợ của mình mà bả cáo với đồng bào.

Ông Lê-vân... là một nhà học thức, ông khuyên các đồng bào Pháp-tịch phải dùng cái quyền đầu phiếu của mình một cách cho xứng đáng.

Chính chúng tôi mấy lâu nay cũng vẫn khuyên đồng bào như vậy...

Chân-nghị-vien Nam-kỳ do chứng độ 1.500 phiếu cử-lên. Ai-lai không thấy rằng 300 phiếu (của người Nam) lại không có thể làm cho phiếu đầu phiếu lẩn thứ hai nữa sao?

Bài-quang-Chieu

Gopav ngày 21 Mars 1298

Thưa ông Chủ-nhiệm

Gần đây cuộc Tổng-tuyên-cử, tôi xin ngó sang ông một ý kiến này, nếu ông có tài thành thi xin ông bày lô-lai cho người Annam được di đầu phiếu.

Chân-nghị-vien Nam-kỳ do một tuyên-cử-doàn bác lập hàn-cử, trong tuyên-cử-doàn ấy thi người Annam là thiểu số (300 người). Hắn rằng các người đầu phiếu Annam biết tự trọng mà không dem giấy phiếu dài lấy kim tiền. Nhưng họ đầu phiếu theo lương-lán mặc dầu mà họ lại đầu-lán-lắc cho nhiều người. Như vậy người được cử có thể nói rằng mình được người Annam cử-lên, rồi sau lựi dụng đều ấy để làm một cái che-dày. Ký thực thi họ có thể gián quyền lợi người Annam, người Annam sướng hay khổ thì họ cũng không nòng không lanh.

Chúng ta không muốn bị một cái tuồng khôi-hài ấy đánh lừa nữa. Chúng ta muốn rằng người mà chúng ta đầu phiếu cho phải là người trực-cử long binh véc quyền lợi cho ta.

Vậy theo ngữ ý tôi thi tôi xin nghĩ hai cách giải quyết như thế này:

1- Đến cuộc Tổng-tuyên-cử ta sẽ không đầu phiếu, để cho những người được cử phải chịu lấy trách nhiệm, mà trong các thủ đoạn chính trị không có thể nói rằng có người Annam tán thành;

2- Bởi người ấy lấy danh dự mà ước với ta rằng phải làm cho những nguyên-vọng của ta được thực hiện, (nhưng nguyên-vọng của ta bây-lâu này bị dâng-đi) và thực hiện những điều ước của Chánh-phủ đã tuyên bố công-nhiên với chúng ta mà rồi mòn lại quên ngay. Nếu được

vậy thì chúng ta sẽ đồng tình b phiếu cả cho người ấy.

Xin Ông V. V... »

(T. L.)

AI-LAO

TCHEPONE

Tiệm thuốc trú-lao
(Điều-lá chà quan Khâm-sứ Al-lao cho quan Khâm-Sứ Trung-kỳ).

Khâm-cấp. — Xin quan lớn thông báo cho các nhà báo Pháp và Nam và công-bố cho công chúng biết rằng tại bến-dò tự Sébaghien đến Tchepone sẽ đặt sở phòng-binh.

Người bán xúi nô mà không có giấy tiêm-thuốc để phòng-binh dịch-tả đã ngày đã được it ra là 20 ngày, mà nhiều nhất là 8 tháng, thi không được qua đó. Ai không có giấy mà phải tiêm, ở đây thi phải ở lại 20 ngày, thi mới được vào linh. Điều ấy có khán-bộ sở y-te và dân cảnh-sát thi hành.

LỜI CÁO CÙNG BẢN GÓI BÀI

Qui ngài có lòng giúp bắn-báo gởi bài lai-có, hoặc về thời sự, hoặc về nghị-luận v.v., mà không dâng tên thiết, chỉ dâng một cái hiệu riêng, bắn-báo vẫn vẫn lòng thè theo ý các ngài; song đối với bản báo, xin các ngài phải viết riêng tên họ và chò ở cho rõ ràng, dặng có dễ-giảm cho bắn-báo không dâng và không thè trả cáo-lại, xin các ngài lượng cho.

TIẾNG DÂN

MANDATS CỦA AI??

Saigon
Sông-Cầu

Bản báo nhận được mandat số 376238 ngày 18-11-27 ở Saigon, 1\$50, và số 597085 ngày 16-3-28 là 3\$00 ở Sông-Cầu đều không có tên, vậy phải của ngài nào xin cho bắn báo biết để tiện việc sờ-sách.

TIẾNG DÂN

ĐI HANOI KHÔNG

MẶT TIỀN TẤU

Ngài nào muốn đi Hanoi không mặt tiền-tau, thi nên viết thư về Hiệu-thanh N-59 bis Rue Neyret (cửa nam) Hanoi, mua mít cái xe dap, chí có Hiệu-thanh N-59 bến-dò các xe dap 15\$, mới có thể di được từ Nam chí Bắc. Các thô-phát lòng già rất hả buôn-tinh giá riêng. Ngài nào cần dâng thi gởi một cái timbre 5 xu, và cho M. Tissi-Hieu-Trung trong 24 tiếng đồng hồ lập tức có bến-tho-Bicyclette automoto g. luxe 145 tourisme 735 Monet et goyes tourisme 575 Routière 565 Lucifer tourisme 613 » 663 Chobert » 483 » 483 La Loure » 475 cours 475 Routière 485 New Empress 503 » 523 » 483 L'oiseau » 363 » 363 » 363

chàng chỉ nhìn thôi. Thấy nàng có rán-rán nước mắt thi chàng lại dặn-dặn-nhận chàng. Nhưng chàng cũng bảo cho nàng rằng nên mang an-ru nữa.

DỘC GIÀ LUẬN DÀN

SỰ ÁC LIỆT CỦA ĐỒNG TIỀN

Sự ác liệt của đồng tiền / Sự ác liệt của đồng tiền. Chắc ai mới nghe câu ấy cũng thấy lâm nguy nhiều. Mỹ làm quái gở. Ma quái gở thiệt, may là không cái công dụng lớn lao của đồng tiền, thì rõ ràng là một vật rất quái gở.

Trong đời người ta, không khi nào ta không cần đến đồng tiền mà sống được. Không tiền thì lấy gì mà ăn uống. Không tiền thì ai quản đầu mà mua. Không tiền thì nhà cửa đầu mà ở. Vào Nam ra Bắc, lên ngựa xuống xe, nếu không tiền chắc ta cảnh chịu nằm co mặt.

Mấy anh cu-li-xe, chạy đầu ngày đến tối, mở hời dò lợn nước mắt, cũng chỉ cốt kiêm lấy đồng tiền, cho đến kẽ làm ruộng kẽ di buôn, kẽ làm quan làm lại, trâm ngõe ngàn nghiệp, tháng này qua tháng khác năm nọ đến năm kia, cả đời như một ngày, cũng chỉ cốt kiêm lấy đồng tiền.

Lay con mắt thường mà xét, thì chắc ai cũng đã hiểu thế rồi, mà đâu ta có xét rằng ta là ta nữa, thì ta lại càng thấy cái thế lực ghê gớm, cái công dụng vô địch của đồng tiền:

Ông Gutenberg một mình, nghĩ làm ra cái máy in, nếu không có múa tiền của ông Faust và Schoeser giúp cho mòn đai được mạc đích, thì vì sao đã có cái máy in chử bát giờ.

Nếu bà Isabelle de Castille (hoàng hậu Bồ-dao-nha) không giúp cho Cristophe-Colomb một món tiền để mạo hiểm lùm töi, thì vì sao đã có chúa Mỹ ngày nay.

Nhờ món tiền mệt vạn vàng của Trưởng-lử Phong thuỷ người đánh Tần-thủy-Hoàng một gãy, mà con ma chuyên chế này ngày càng mất via, cái phong khí bế tắc trong dân gian ngày càng khai thông. Đoạn rồi, bão kinh vung rông như kiến, nhà Tần phải bị mất.

Cuộc cách mạng nước Mỹ (1774-1789) sở dĩ thành công được, cũng nhờ các nước Âu-châu giúp tiền giúp sức cho nhiều.

Nước Trung-hoa, từ lúc Tôn-Vân bón tần bỗ bao cách mạng, cho đến lúc quốc dân xuất hiện, tốn hết bao nhiêu là tiền. Nếu Bằng-ám-Nam và Đức-Bản không đem cả giá tài ra hiến, rồi sau quốcdan phụ họa theo, thì lấy gì mà gãy nén được cuộc cách-mạng rung động cả thế giới mới rồi đó.

Xem thế, ai dám bảo đồng tiền là ác-liệt, mà may-lai nói sự ác liệt của đồng tiền.

Không phải là chán đời mà nói câu ấy sao? không, này dè tôi xin kể sự ác-liệt của đồng tiền.

Trước hãy xét ở nước ta: trong gia đình, cha con tì nhau, vợ chồng bò nhau, anh em lia nhau, chẳng phải vì đồng tiền dó sao? Trong xã hội, bết bao nam thanh nữ tú, cũng vì đồng tiền mà phải quẳng mình vào vòng đê hèn.

Biết bao bần dân hàng ngày chết đói, chết rét, chết tai chết bệnh, biết bao tráng sĩ cả đời sống cực sòng khổ, sống giờ khóc giờ cười, chẳng phải vì đồng tiền dó sao?

Biết bao thanh niên tuôn tú, cũng vì đồng tiền mà nửa đường học vấn đứt đoạn đỗ dang, dành chịu giám

tâm thần bảy thước một khối óc vuông trong vòng lõi tam ngưu đồi. Xét & thế giới: cuộc chiến tranh 1914-1918, nuôi hết biền bao nhiêu là sinh linh trong khắp thế giới, gây ra cái hoa đói rét cho loài người chẳng phải vì thế lực đồng tiền, anh thi giáp nước này, anh thi giáp nước non, mới gây nên trận đại chiến ghen ghen đó sao?

Trận bắt-quốc liêu-quân ở Tàu vào khoảng 1900, phá tan nước Tàu bắt Tàu bồi bốn năm, ngàn vạn lưỡng bạc, chẳng phải vì mìn tiền

Hiện nay thế giới rỗi loạn lung tung, bọn trác bẩn lật lấy đồng tiền mà ép chế b López nán nồng dân và thợ thuyền, bọn đế quốc lật lấy đồng tiền mà dày vò bước trước các tiểu nhược dân tộc.

Như vậy, một cuộc biến động lớn trong lịch sử đồng tiền để hòa đồng tiền ác liệt ra đồng tiền qui báu rất cần phải có. Nhưng mục đích bài này không phải bàn về cuộc biến động ác nêu thế nào, chỉ kể cái sự bay và lột xác của đồng tiền mà thôi, và trước khi dừng bài, tôi xin tạm mấy câu rằng:

Cái giá trị của đồng tiền cao quý hay ty tiện, tùy theo người dùng là người quân tử bay dừa liều nhân. Cái công dụng của đồng tiền có Ich hay làm hại, tùy theo người tiêu là trong thiện hay độc ác. Người tiêu cũng vì như ông thầy thuốc tiêu nhằm việc cống như thuốc chữa nhâm bệnh, tiêu sai việc cũng như thuốc sai bệnh, có khi chết người. Tiêu tiền cũng có hai cách: về việc lún nhán Ich kỵ thi đồng tiền thành ra đê miens mà có hại đến xã hội, và việc Ich quoc lợi dân, thi đồng tiền có giá trị mà có công với nhân-quân. Ay cái giá trị cao hạ của đồng tiền là thế, cái công dụng hay dở của đồng tiền là thế; cái thế lực lợi hại của đồng tiền là thế.

Xin anh em chí em thử hỏi: cái đồng tiền ở trong nước ta ngày nay, những hạng người thế nào làm chủ? Những hạng người thế nào được quyền tiêu dùng? Những hạng người thế nào tiêu dùng? Vả làm thế nào làm chủ được một cách rất xứng đáng công bằng?

TIN-NAN

TƯ TƯỞNG MỚI

THÁI-BỘ CHÚNG TA ĐỔI VỚI VĂN-MINH CĂN-DẠI CỦA TÂY-DƯƠNG

(Tiếp theo)

Song đến phần « xã hội hóa » của đạo đức tôn giáo đời này mới là rải quan trọng.

Tôn giáo đời xưa thường chỉ chú trọng về sự cứu rỗi cá nhân, đạo đức đời xưa thường chỉ chú trọng về sự tu dưỡng cá nhân. Tuy cũng có những thứ tôn giáo tự mệnh là phò cưu chúng sinh, tuy cũng có những thứ đạo đức tự mệnh là kiêm-tế thiên hạ, song khôn vì nói không có cách làm và không có sức làm được, lại chỉ phải quay đầu về tâm thấu cá nhân mà dùng công phu, làm su tu dưỡng « hướng-

nội » vậy. Càng dùng công phu hướng nội, lại càng không tránh khỏi cái thế giới thực hiện bên ngoài, càng lão mẫn và phản cảm lão mẫn mà bao nhiêu, lại càng không có năng lực mà đối phó với vấn đề thay đổi bên ngoài bấy nhiêu. Tức như người Trung quốc hơn 800 năm dùng công phu và lý học mà vẫn không tránh khỏi 200 triệu dân bắc bắc chân là thành vành đai của Mình tám kiệu linh, có bối rối gì cho sự thông khò khôn cùng của nhân loại đâu? Tạ thiền chủ kinh, chẳng qua chỉ gây nên và số cát gióng phế vật « từ thế bát cát, ngũ cốc bát phân » mà thôi.

Văn minh đời này không làm việc về chỗ tôn giáo mà kết quả tự nhiên thành một thứ tôn giáo mới, không bắt đầu bằng đạo đức mà kết quả tự nhiên thành một thứ đạo đức mới. Khoảng thế kỷ thứ 15, 16, các nước bên Âu-châu chia làm hai nǎy mày nước , ông Khau-luan-Bồ (Colomb), ông Mi-chiel-Luân (Magellan), Đô-nhuế-khắc (Drake), các nhà thám hiểm đó cũng là lớn vây. Mục đích của họ chỉ là tìm vàng, tìm bạc, tìm hương liệu, tìm bắc nǎy. Song nhó vây và các nhà buôn của bọn ấy đến dì mò mang ra và só là đất mới, mờ rộng lòn con mắt của loài người, nâng cao sức tưởng tượng của loài người, và đồng thời lại làm thêm giàu cho Âu-châu. Công nghiệp cải cách nǎy lòn, cách sinh sản biến đổi, sức sinh sản mới tăng gia. Trong khoảng hai ba trăm năm, sự hưởng thụ về vật chất càng ngày càng thêm rỗi rào, tần lòng đồng tình của loài người càng ngày càng thêm rộng lớn. Ấy cái tần lòng đồng tình rộng lớn đó tức là cái cơ-sở của đạo đức mới và tôn giáo mới vậy. Minh muôn từ do, lại nghĩ ngay đến lý do của người khác, cho nên không những tự do phải lấy không sám phạm đến tự do của người khác làm giới hạn, lại tiến lên bước cửa mà mưu cầu tự do cho số rât nhiều người. Từ minh muôn hưởng hạnh phúc, lợi nghĩ ngay đến hạnh phúc của người khác vì thế nhà triết-học về chủ nghĩa lạc lợi (utilitarianism) mới đem cái « hạnh phúc lớn nhất của số nhiều nhất » dè đặt ném mà làm mục đích cho xã hội loài người. Những cái đó đều, là cái xu thế về « xã hội hóa » cả.

Tin điều của tôn giáo mới về thế kỷ 18 là tự do, bình đẳng và bác ái. Tin điều của tôn giáo mới từ năm thế kỷ 19 trở lại đây là chủ nghĩa xã hội. Đó là văn minh tinh thần của Tây-Dương, đó là thứ văn minh tinh thần mà dân tộc đông-phương chưa từng có vây.

Đành rằng đồng phương cũng đã từng có tôn giáo chủ trương bác ái, cũng đã từng có cái tư tưởng công-diem-quân-sản, song đó chẳng qua là những văn chương ở trên tờ giấy mà thôi, chưa hề thực hành trong trường sinh hoạt của xã hội (day là nói nước Tàu), chưa hề biến thành cái thế lực vây học cuộc đời, chưa hề phát sinh mấy tí ảnh hưởng trong văn-hoa đông-phương. Ở Tây-phương thì không thế. Họ có cái tư-lưỡng « tự do, bình-equal, bác-ai » là họ làm được « tự-do, bình-equal, bác-ai ». Ba cái chủ nghĩa lớn ấy đã thành cái khẩu hiệu chung cho người Âu-châu, từ năm 1848 đến năm 1862 bao nhiêu cuộc vận động & Âu-châu đều ở dưới là có

ba chủ nghĩa ấy cả. Hiến-pháp nước Mỹ, hiến-pháp nước Pháp và nhiều nước nữa đều chịu ảnh hưởng rất lớn của ba chủ ng. là ấy. Kia : giáo cấp qui tộc dỗ, chính thà chuyên chế bêt, dưới quyền pháp luật, người ta ai cũng như ai, ấy là thực hành chủ nghĩa bình đẳng ; tự do tin ngưỡng, tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do xuất bản, ấy là thực hành chủ nghĩa tự do ; giáo dục phổ cập, phụ nữ giải phóng, nữ quyền vận động, phụ nữ tham chính, ấy là thực hành chủ nghĩa bác ái..., những cái đó đều là những điều thực hiện của đạo đức mới và tôn giáo mới cả. Đô không phải chỉ là câu chuyện bẩn suông trong sách của mấy nhà triết học mà thôi, đó đều là phản trọng yếu về chế độ xã hội chính trị của Tây-Dương và đã thành cái thế lực rất lớn có ảnh hưởng đến trường sinh hoạt thực tế cả.

(Còn nữa)
T. S. dịch
(T. N. D. B.)

VIỆC THÈ GIỚI

Á-DÔNG

TÀU

Tin báo TÀU

Tinh hình kinh tế của cánh Phụng Thiên. — Trương-tắc-Lâm mới sức cho ba tỉnh Mân-châu lập tức trả hai nghìn vạn bạc đem về Bắc-kinh. Nhân thế, bạc giấy Phụng-thiên bị cảng sút giá. Các thương thuyền trong xuồng chế tạo khi giới, đều yêu cầu phái lương : 7 phần bạc thật 3 phần bạc giấy. Chính phủ đã định phái 9000 bạc giấy nữa bạc thật, nhưng bọn thợ thuyền cũng chưa bằng lòng. Không khó lại có cuộc đình công đấy.

Tường-giới - Thạch đã hạ lệnh tông công kích. — Cuộc Bắc-phai đã phát động, ở Nam kinh có tin đồn rằng: Ngày 5 Avril Tường-giới. Thạch đã hạ lệnh tông công kích, đại quân các môt đều lên, kia thế rất hang hổ.

Bích thư tuyên ngôn về cuộc Bắc-phai. — Bích thư tuyên ngôn về cuộc Bắc-phai rất dài: Đầu kẽ về cái lõi cần phải di Bắc-phai và tinh hình lùi cát quan di thể áo; rồi nói về tinh hình cát quan quay rẽ, nên cuộc Bắc-phai chưa được thành công; cuối cùng nói lão này quyết cùng bọn Quâo phiết một trận sống mái để cho chóng xong được thống nhất. Cuộc Bắc-phai này nhân dân-chắc đều thất bại, vậy phải có sức cho chóng nhất được cả nước để mưu tình cuộn kiền thiết v. v.

Lý-lê-Thâm côn ở Nam kinh. — Lý-lê-Thâm quyết định 6 Avril giờ về Quảng đông, nhưng chính phủ Nam kinh khẩn khoản lừa Lý & lại chưa giờ về Quảng đông với, công việc chính trị ở Quảng đông, tạm thời hãy giao cho Trần minh Khu.

Công-xán hành động. — Kị mài rời có tin chính phủ Quảng-dong đặt quân luật phòng bị cảnh cộng sản quay rẽ, vì được tin thám báo rằng cảnh cộng sản lôi cuốn hoạt động. Cứ như tin thám báo thì có hơn một vạn nông dân định đánh vào mặt Quảng-dong.

Quả nhiên, ngày 4 avril tiếp được tin ở đường xe lửa Việt-Hàn: Quảng-dong lâm khẩn báo rằng có hơn 2000 giặc cộng sản phát động ở chợ Long-giang, đánh chiếm nhà ga & cửa sông Bé-giang, đốt nhà giết người, xe lửa nghẽn không chạy đến Thủ-quan được. Giày thép bị cắt đứt, tin tức không thông. Chính phủ Quảng-dong được tin ấy đã phát quân thứ 4 di đánh, và sai điện cho quân các nơi phải phòng bị.

Trưa hôm kia có tin rằng quân chính phủ đến nói quân cộng sản phải lui ngoài ô-dam, xe lửa lại chạy như thường. Song quân cộng sản hiện có ở gần miền Bé-giang đánh phan với quân chính phủ.

(T. N. D. B.)

Võ tuyên chiến

(Tin ngày 12 tháng 4)

Nam-bắc chiến tranh. — Cuộc chiến tranh vẫn tiếp tục tại biên giới Hồi-nam và Trí-le. Diêm-tích son, Bốc-quân Sơn-tây, bị vây, đã gởi cho Tường-giới-3 triều bạc để cầu viện hinh.

Tinh hình Bắc-quân. — Ngày 24 Mars Viễn-phong-sư Arip có viết thư rằng: Trương-tắc-Lâm đã triều tập các tướng lính minh làm Bắc-kinh để mở hội nghị Chiết-truyền để định chính ra 4 mít :

1. Một trận Sơn-dong do Tào-truyền Phượng-dốc-sắt. — Một trận đường xe lửa Lũng-hải do Trương-tắc-Lâm Xương và Chu-ngo Phan-dốc-sắt; 2. — Một trận Kinh-Hàn do Trương-học-Luong và Dương-vũ Bình-dốc-sắt. — 3. Một trận Sơn-tây cũng do quân Phụng-thiên giữ.

(Tin ngày 13 tháng 4)

Hạm đội Nhật sập-tới Hương-cảng.

— Một hạm đội Nhật gồm ba chiếc thiết hạm là cái « Nagato », cái « Mikasa », cái « Fuso », một hạm đội dương hạm « Tsurumi » một cái vận tải hạm « Tsurumi » và 16 cái diệu lực đánh đắm tại Hương-cảng ngày nửa sát quốc tế để thông tin và quan sát các hòn đảo trong vịnh bắc bộ.

(Theo srip)

(Tin ngày 10 tháng 4)

Đảng-chánh-hữu. — Đảng-chánh-hữu với đảng-Dinh-nghịp đã họp tác nhau rồi.

Một đảng-trung-lập. — Tại Hà-nghi vien da lò chót một đảng-trung-lập mực đích để lấy da số và được thắng lợi trong cuộc thảo luận tại kỳ hội nghị bắt đầu sau này.

NHẬT

(Tin ngày 11 tháng 4)

Đảng-công-sản-Nhật. — Đảng-công-sản-Nhật đã tổ chức lại theo một cơ sở với Hội Quốc-đế lão-luyện liên-doan. Đảng ấy ngày 12 tháng 12 năm 1926 đã bắt đầu hành động, có 17 viên lãnh tụ, hàn-ky Nhât-hoàng, đương đầu gần nguy. Đảng ấy hiện nay gồm có nhiều học sinh và sinh-tông-tòng sự & Đại-học viện.

Đảng-phản-dối. — Cảnh-phủ đã giải tán đảng-lao-dộng-cyc-là. Một đảng ấy đương-dự bị lò chót lại, nhưng chính phủ nói rằng nếu họ không đổi phương châm cũ thì họ sẽ giải tán nữa.

Nhiều người nói chắc rằng đến kỳ hội nghị bắt thường của Nghị vien họp ngày 23 avril đây đảng-cyc-là sẽ hết sức đảo loạn để khuyễn-dao Chánh-phủ

(Theo srip)

NHẬT

(Tin ngày 11 tháng 4)

Đảng-công-sản-Nhật. — Đảng-công-sản-Nhật đã tổ chức lại theo một cơ sở với Hội Quốc-đế lão-luyện liên-doan. Đảng ấy ngày 12 tháng 12 năm 1926 đã bắt đầu hành động, có 17 viên lãnh tụ, hàn-ky Nhât-hoàng, đương đầu gần nguy. Đảng ấy hiện nay gồm có nhiều học sinh và sinh-tông-tòng sự & Đại-học viện.

Hay thay! sự cạnh-tranh trong thương cuộn, rất ích lợi cho thế giới ngày nay phong-ván những nhà Bảo-Hiểm khác, rõ biết về sau gặp đầu tai rủi, thường hàn-thiên nǎy (nǎy) cũng có đôi chỗ giàn theo giá 2300 và 1500, tai lòi nghe ông Phan-Diem-lắp-trúi xuốn còn có dùng-một, đồng-hai (1\$10, 1\$20) một người lanh-khách mà thôi.

Như vậy, chỗ có xe cần chỉ phải di đầu, tiêm si cho lâm-tái, đến bảng-ông Diêm, biện-thiay giá rẻ, làm-mau, điều là rõ ràng, dầu-bướm-mình-bach, trong giầy tờ có ông ta kỵ-kết, lòi-hiem nguy có ông ta xết-trá, có phải da-lien-lai-lyi lại chà-chàng-trâm-bé-không!

VƯƠNG-QUANG-NHƠN công-ty,

Chu-có-xe-kinh-cao

Đảng-công-sản-Nhật

Đ

